



DENIS OIL®
Additives & Lubricants

TECHNOLOGY FROM USA

DNS TURBO CF-4

**DẦU NHỜN ĐỘNG CƠ DIESEL TURBO TĂNG ÁP
TẢI TRỌNG NẶNG VÀ CÔNG SUẤT LỚN**

Giới thiệu chung:

DNS TURBO CF-4 tăng cường (TBN) dùng cho động cơ sử dụng nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh cao trong vùng khí hậu ẩm và điều kiện khắc nghiệt. Dùng cho tất cả các động cơ Diesel nạp khí tự nhiên hoặc tăng áp của Châu Âu, Mỹ, Nhật Bản với hàm lượng khí thải thấp. Sử dụng dầu gốc tổng hợp chống oxy hóa ở nhiệt độ cao, dễ dàng luân chuyển ở nhiệt độ thấp.

Ưu điểm kỹ thuật:

- * Bảo vệ động cơ sạch sẽ nhờ hệ phụ gia tẩy rửa tối ưu, ổn định nhiệt, chống oxy hóa
- * Tuổi thọ của dầu rất cao giúp tiết kiệm chi phí bảo trì bảo dưỡng và thay dầu.
- * Tính phân tán và tính tẩy rửa tuyệt hảo, khả năng chống tạo cặn tối đa trong quá trình hình thành muội than trên bề mặt các chi tiết, chống gỉ sét, ăn mòn các chi tiết động cơ.

Sử dụng:

- * Động cơ Diesel tải trọng nặng kể cả loại nạp khí tự nhiên và tăng áp.
- * Động cơ Diesel của các đội tàu phục vụ đánh bắt thủy - hải sản xa bờ, dài ngày.
- * Máy phát điện động cơ Diesel các loại.

Bao bì

- * Phuy sắt 200 Lít
- * Can nhựa 18 Lít

Bảo quản

- * Bảo quản trong nhà kho có mái che
- * Tránh ánh nắng và tránh tiếp xúc với nơi có lửa. Nhiệt độ bảo quản dưới 60°C



Thông số kỹ thuật:

DNS TURBO CF-4 SAE 15W40 - API CF-4/SF

Chỉ tiêu	Phương pháp đo	Giá trị tiêu biểu
Độ nhớt động học ở 40°C	ASTM D445	120 - 140
Độ nhớt động học ở 100°C	ASTM D445	15 - 17,3
Chỉ số độ nhớt	ASTM D2270	Min 110
Trị số kiểm tổng(TBN), mg KOH/g	ASTM D2896	Min 20
Nhiệt độ chớp cháy cốc hở °C	ASTM D92	Min 210

DNS TURBO CF-4 SAE 20W50 - API CF-4/SF

Chỉ tiêu	Phương pháp đo	Giá trị tiêu biểu
Độ nhớt động học ở 40°C	ASTM D445	175 - 200
Độ nhớt động học ở 100°C	ASTM D445	19,5 - 21,5
Chỉ số độ nhớt	ASTM D2270	Min 110
Trị số kiểm tổng(TBN), mg KOH/g	ASTM D2896	Min 20
Nhiệt độ chớp cháy cốc hở °C	ASTM D92	Min 210

Ghi chú: Trong quá trình sản xuất, các chỉ tiêu có thể khác biệt và nằm trong giới hạn cho phép.